

Bản án số: 33/2022/HS-ST
Ngày: 16-8-2022

**NHÂN DẠH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẤT ĐỎ, TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Châu Nguyễn Xuân Thu.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Dương Thị Được

Bà Huỳnh Thị Thuận

Thư ký phiên tòa: Bà Trương Thị Hoàn – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đất Đỏ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đất Đỏ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu tham gia phiên tòa: Bà Trần Minh Quế – Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 8 năm 2022; tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đất Đỏ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 33/2022/TLST-HS ngày 03 tháng 8 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 32/2022/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 8 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. NGUYỄN VĂN T (T), sinh năm: 1998 tại tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: 115 M, khu phố L, thị trấn L, huyện L, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam, CCCD: 077098002690; con ông Nguyễn Văn A, sinh năm: 1969 và bà Nguyễn Thị Thu T, sinh năm: 1975; Gia đình bị cáo có 04 Ah chị em; bị cáo là con thứ hai trong gia đình; bị cáo sống như vợ chồng với Lê Thị Thu T sinh năm 1997, bị cáo có 01 con sinh năm 2019.

Tiền án: Không.

Tiền sự: Có 01 tiền sự: Ngày 28/10/2021, bị Công A phường L Toàn, thành phố Bà Rịa ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số tiền 750.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Nhân thân:

- Ngày 29/7/2016 bị Ủy bA nhân dân thị trấn Láp dụng biện pháp giáo dục tại thị trấn về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

- Ngày 04/12/2017, bị Tòa án nhân dân huyện L xử phạt 20 tháng tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy. Chấp hành xong án phạt tù ngày 05/01/2019.

- Ngày 03/6/2019, bị Tòa án nhân dân thành phố Bà Rịa áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 15 tháng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Chấp hành xong ngày 27/5/2020.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 30/5/2022, chuyển tạm giam ngày 08/6/2022 (Có mặt).

2. LÊ THỊ THU T, sinh năm: 1997 tại tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: khu phố 2, phường P, thành phố B, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu; chỗ ở: 115 M, khu phố L, thị trấn L huyện L Đ, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam, CCCD: 077197000607; con ông Lê Xuân T, sinh năm: 1963 và bà Dương Thị ThAh H, sinh năm: 1964; Gia đình bị cáo có 03 Ah chị em; bị cáo là con út trong gia đình; bị cáo sống như vợ chồng với Nguyễn Văn T sinh năm 1998. Bị cáo có con Lê Vũ H, sinh năm 2016.

Tiền án: Không.

Tiền sự: Có 02 tiền sự:

Ngày 20/9/2021, bị Công A thị trấn Lra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số tiền 750.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Ngày 28/10/2021, bị Công A phường L Toàn, thành phố Bà Rịa ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số tiền 750.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Nhân thân:

- Ngày 06/3/2020, bị Công A phường L H, thành phố Bà Rịa ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số tiền 750.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 30/5/2022, chuyển tạm giam ngày 08/6/2022 (Có mặt).

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quA đến vụ án: Bà Lê Thị Cẩm H, sinh năm 1966, địa chỉ: Số 50 ấp P, xã T, huyện L, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu. (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 15 giờ, ngày 30/5/2022, tại khu vực thuộc tổ 6, khu phố Phước Điền, thị trấn Phước Hải, huyện Đất đỏ, tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu, Đoàn Biên phòng Phước Hải thuộc Bộ chỉ huy Bộ đội biên phòng tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu phối hợp với Công A thị trấn Phước Hải, huyện Đất Đỏ tuần tra phát hiện Nguyễn Văn T (sinh năm: 1998; trú M, khu phố L, thị trấn L Điền, huyện L Điền, tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu) đAg điều khiển xe mô tô biển số 72K1-403.34, phía sau chở Lê Thị Thu T (sinh năm: 1997; trú khu phố 2, phường P, thành phố B, tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu) có biểu hiện nghi vấn nên yêu cầu T dừng xe kiểm tra. Qua kiểm tra phát hiện trong ống tay áo khoác bên trái của T có 01 gói nylon màu trắng, bên trong chứa chất kết tinh không màu, trong suốt được cất giấu trong 01 túi nylon màu đen (T và T khai nhận là ma túy đá), cả hai mua về để sử dụng nên lực lượng Đoàn Biên phòng Phước Hải đã lập biên bản.

Tài liệu, đồ vật thu giữ: 01 gói nylon hàn kín, bên trong chứa chất kết tinh không màu, trong suốt; 01 túi nylon màu đen; số tiền 260.000 đồng; 01 xe mô tô biển số 72K1-403.34; 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu đen (kèm theo sim 1 có số seri: 8401200251220139; sim 2 có số seri: 1292843284, do máy bị hỏng nên không lấy được số imei, điện thoại bề màn hình phía trước); 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu đen (số imei1: 353112440040919/01; số imei2:

356087260040917/01, kèm theo sim 1 có số seri: 8401180592138470; sim 2 có số seri: 1226716234, điện thoại bề màn hình trước và sau) (BL 59 đến 61, 68, 69).

Tiến hành khám xét khẩn cấp tại chỗ ở của T và T, lực lượng Đoàn Biên phòng Phước Hải thu giữ thêm 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm bình nhựa, nỏ T tinh và ống nhựa; 01 nỏ T tinh và 01 kéo bằng kim loại (BL 54 đến 56).

Tại Cơ quA điều tra, T và T khai nhận: Do có nhu cầu sử dụng ma túy nên vào ngày 30/5/2022, Nguyễn Văn T dùng điện thoại Oppo màu đen gọi điện thoại cho một người đàn ông tên Hưng (chưa xác định được nhân thân lai lịch) để hỏi mua ma túy, Hưng đồng ý bán. Đến khoảng 14 giờ 30 phút cùng ngày, T điều khiển xe mô tô biển số 72K1-403.34, phía sau chở Lê Thị Thu T đi từ thị trấn L Diên, huyện L đến chợ Bà Rịa để gặp Hưng, Hưng đưa cho T 01 túi nylon màu đen, bên trong có 01 gói ma túy, T đưa cho Hưng số tiền 3.000.000 đồng. Sau đó, T đưa gói ma túy cho T để T cất giấu trong ống tay áo khoác bên trái rồi T điều khiển xe chở T xuống thị trấn Phước Hải, huyện Đất Đỏ để tìm nơi sử dụng ma túy. Khi đến tổ 6, khu phố Phước Diên, thị trấn Phước Hải, huyện Đất đỏ, tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu thì bị lực lượng Đoàn Biên phòng Phước Hải thuộc Bộ chỉ huy Bộ đội biên phòng tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu phối hợp với Công A thị trấn Phước Hải bắt quả tAg và thu giữ tAg vật như đã nêu trên. (BL 59 đến 61; 103 đến 114; 126 đến 137)

Tại Bản kết luận giám định số 214/KLGD-KTHS-MT ngày 03/6/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công A tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu kết luận: “Mẫu chất kết tinh không màu, trong suốt chứa trong 01 gói nylon hàn kín được niêm phong trong một phong bì màu trắng, có hình dấu của Đoàn Biên phòng Phước Hải, Bộ chỉ huy Bộ đội biên phòng tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu và hình dấu của Công A thị trấn Phước Hải, Công A huyện Đất Đỏ, tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu, cùng các chữ ký ghi họ tên: Thượng tá Nguyễn Ngọc D, Nguyễn Văn K, Lê Thị Thu T, Nguyễn Văn H, Nguyễn Văn T, Nguyễn ThAh L, Nguyễn Đức T, gửi đến giám định có khối lượng là 19,3646 gam, là ma túy, loại Methamphetamine”. (BL 63).

Methamphetamine là chất ma túy không được sử dụng quy định tại dAh mục số II Nghị định số: 73/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ (Số thứ tự: 323) quy định các dAh mục chất ma túy và tiền chất.

* Xử lý tài sản, tAg vật của vụ án:

Đối với 01 xe mô tô biển số 72K1-403.34 là tài sản hợp pháp của bà Lê Thị Cẩm H (sinh năm: 1966; trú số 50, ấp P, xã T, huyện L, tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu). Ngày 30/5/2022, T mượn xe 72K1-403.34 của bà H để đi đám cưới, sau đó T bị bắt, bà H không biết sự việc T dùng xe đi mua ma túy. Ngày 21/7/2022, Cơ quA Cảnh sát điều tra Công A huyện Đất Đỏ trả lại xe cho bà H. (BL 72 đến 76).

Cơ quA Cảnh sát điều tra Công A huyện Đất Đỏ đã chuyển 01 phong bì màu trắng số 214 ngày 03/6/2021, bên trong có chứa 17,6418 gam chất ma túy, loại Methamphetamine, là khối lượng còn lại sau giám định được niêm phong có chữ ký của Giám định viên: Võ ThAh H; Thượng tá Đỗ Xuân H - Trưởng phòng kỹ thuật hình sự, Công A tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu có đóng dấu giáp lai; 01 túi nylon màu đen; số tiền 260.000 đồng; 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu đen (kèm theo sim 1 có số seri: 8401200251220139; sim 2 có số seri: 1292843284, không có imei, điện thoại bề màn hình phía trước); 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu đen (số imei1: 353112440040919/01; số imei2: 356087260040917/01, kèm theo

sim 1 có số seri: 8401180592138470; sim 2 có số seri: 1226716234, điện thoại bề mặt hình trước và sau); 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm bình nhựa, nỏ T tinh và ống nhựa; 01 nỏ T tinh và 01 kéo bằng kim loại đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đất Đỏ để lưu giữ chờ xử lý.

Nguyễn Văn T và Lê Thị Thu T không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nhưng cả hai có nhân thân xấu. Về tình tiết giảm nhẹ trong quá trình điều tra, T và T đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình.

Tại bản Cáo trạng số 35/CT-VKSĐĐ ngày 02/8/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đất Đỏ đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn T và Lê Thị Thu T đồng phạm về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ quyền công tố sau khi trAh luận vẫn giữ nguyên quA điểm truy tố cả hai bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 50 Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T từ 7 năm 06 tháng đến 08 năm tù, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 50 Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Lê Thị Thu T từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù. Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) phong bì màu trắng số 214 ngày 03/6/2022, bên trong có chứa 17, 6418 gam chất ma túy, loại Methamphetamine, là khối lượng còn lại sau giám định được niêm phong có chữ ký của Giám định viên: Võ ThAh H; Thượng tá Đỗ Xuân H - Trưởng phòng kỹ thuật hình sự, Công A tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu có đóng dấu giáp lai. Có chữ ký Nguyễn ThAh L, Nguyễn Ngọc D, Nguyễn Văn T, Lê Thị Thu T; 01 (Một) túi nilon màu đen (Đã cũ, đã qua sử dụng); 01 sim có số seri: 8401200251220139; 01 sim có số seri 1292843284; 01 (Một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm bình nhựa, nỏ T tinh và ống nhựa (Đã qua sử dụng); 01 (một) nỏ T tinh (Đã qua sử dụng); 01 (Một) kéo bằng kim loại (Đã qua sử dụng). Tịch thu sung công quỹ nhà nước: 01 (Một) điện thoại di động hiệu Oppo màu đen không có imei, điện thoại bề mặt hình phía trước. Trả cho bị cáo T: 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu đen (số imei1: 353112440040919/01; số imei2: 356087260040917/01, kèm theo sim 1 có số seri: 8401180592138470; sim 2 có số seri: 1226716234, điện thoại bề mặt hình trước và sau) và số tiền 260.000đ.

Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo thành khẩn khai báo, khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố; không trAh luận, chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được trAh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quA điều tra huyện Đất Đỏ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đất Đỏ trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quA đến vụ án, không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ

quaA tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quaA tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của 02 bị cáo tại phiên tòa hôm nay hoàn toàn phù hợp với chính lời khai của 02 bị cáo tại cơ quaA điều tra; phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quaA đến vụ án và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định: Vào lúc 15 giờ ngày 30/5/2022, tại khu vực thuộc tổ 6, khu phố P, thị trấn P, huyện Đất Đỏ, tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu, Nguyễn Văn T và Lê Thị Thu T có hành vi tàng trữ trái phép 19,3646 gam ma túy, loại Methamphetamine nhằm mục đích để sử dụng thì bị lực lượng Đoàn Biên phòng Phước Hải thuộc Bộ chỉ huy Bộ đội biên phòng tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu phối hợp với Công An thị trấn Phước Hải bắt quả tAg. Hành vi của bị cáo Nguyễn Văn T và Lê Thị Thu T đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[3] Xét thấy, hành vi của các bị cáo xâm phạm quyền quản lý của nhà nước đối với chất gây nghiện, tác động xấu đến trật tự trị A tại địa pH. Đây là vụ án đồng phạm, khi thực hiện tội phạm các bị cáo không có sự cấu kết chắc chẽ với nhau, do đó đây là đồng phạm giản đơn. Xét về vai trò tham gia thực hiện tội phạm cho thấy bị cáo T là người liên hệ và đưa tiền để mua ma túy nên bị cáo T có vai trò cao hơn bị cáo T, nên hình phạt của bị cáo T cao hơn bị cáo T. Vì vậy, cần tuyên một mức án tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội của các bị cáo để giáo dục riêng, đồng thời bảo đảm phòng ngừa tội phạm chung. Tuy nhiên, xét thấy trong quá trình điều tra, xét xử vụ án, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên xem xét áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự giảm nhẹ một phần mức hình phạt cho các bị cáo.

[4] Về xử lý vật chứng:

- Ngày 21/7/2022, Cơ quaA Cảnh sát điều tra Công A huyện Đất Đỏ đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại với 01 xe mô tô biển số 72K1-403.34 cho bà Lê Thị Cẩm H là đúng quy định pháp luật.

- 01 (Một) phong bì màu trắng số 214 ngày 03/6/2022, bên trong có chứa 17,6418 gam chất ma túy, loại Methamphetamine, là khối lượng còn lại sau giám định được niêm phong có chữ ký của Giám định viên: Võ ThAh H; Thượng tá Đỗ Xuân H - Trưởng phòng kỹ thuật hình sự, Công A tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu có đóng dấu giáp lai. Có chữ ký Nguyễn ThAh L, Nguyễn Ngọc D, Nguyễn Văn T, Lê Thị Thu T. Đây là vật cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy.

- 01 (Một) túi nilon màu đen (Đã cũ, đã qua sử dụng); 01 (Một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm bình nhựa, nỏ T tinh và ống nhựa (Đã qua sử dụng); 01 (Một) nỏ T tinh (Đã qua sử dụng); 01 (Một) kéo bằng kim loại (Đã qua sử dụng); 01 sim có số seri: 8401200251220139; 01 sim có số seri 1292843284. Đây là vật không có giá trị sử dụng và liên quaA việc phạm tội nên tịch thu tiêu hủy.

- 01 (Một) điện thoại di động hiệu Oppo màu đen không có imei, điện thoại bề màn hình phía trước. Đây là vật liên quaA việc phạm tội nên tịch thu sung công quỹ nhà nước.

- 01 (Một) điện thoại di động hiệu Samsung màu đen (Số imei1: 353112440040919/01, số imei2: 356087260040917/01 (điện thoại bề màn hình

phía trước và sau), 01 sim có số seri 8401180592138470; 01 sim có số seri 1226716234 và số tiền 260.000đ. Đây là vật không liên quan phạm tội nên trả lại cho bị cáo T.

[5] Đối với người tên Hưng (chưa rõ nhân thân, lai lịch - đã bán ma túy cho Tây), Cơ quan điều tra Công an huyện Đất Đỏ tiếp tục xác minh, điều tra xử lý theo quy định.

[6] Về án phí: Mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn T (T), bị cáo Lê Thị Thu T đồng phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ vào điểm g khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 38, Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt:

Nguyễn Văn T (T) 07 (Bảy) năm 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ 30/5/2022.

Căn cứ vào điểm g khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 38, Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt:

Lê Thị Thu T 07 (Bảy) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ 30/5/2022.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, tuyên:

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 (Một) phong bì màu trắng số 214 ngày 03/6/2022, bên trong có chứa 17,6418 gam chất ma túy, loại Methamphetamine, là khối lượng còn lại sau giám định được niêm phong có chữ ký của Giám định viên: Võ ThAh H; Thượng tá Đỗ Xuân H - Trưởng phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu có đóng dấu giáp lai. Có chữ ký Nguyễn ThAh L, Nguyễn Ngọc D, Nguyễn Văn T, Lê Thị Thu T;

+ 01 (Một) túi nilon màu đen (Đã cũ, đã qua sử dụng);

+ 01 (Một) sim có số seri: 8401200251220139;

+ 01 (Một) sim có số seri 1292843284;

+ 01 (Một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm bình nhựa, nỏ T tinh và ống nhựa (Đã qua sử dụng);

+ 01 (Một) nỏ T tinh (Đã qua sử dụng);

+ 01 (Một) kéo bằng kim loại (Đã qua sử dụng).

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước: 01 (Một) điện thoại di động hiệu Oppo màu đen không có imei, điện thoại bề mặt hình phía trước.

- Trả lại cho bị cáo Lê Thị Thu T: 01 (Một) sim có số seri 8401180592138470, 01 (Một) sim có số seri 1226716234, số tiền 260.000đ (Hai trăm sáu mươi ngàn đồng), 01 (Một) điện thoại di động hiệu Samsung màu đen (Số imei1: 353112440040919/01, số imei2: 356087260040917/01 (điện thoại bề mặt hình phía trước và sau).

(Vật chứng đã được tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đất Đỏ theo biên bản giao nhận vật chứng số 40/BB ngày 03/8/2022 và Biên lai thu tiền số

0002823 ngày 03/8/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đất Đỏ, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu).

Về án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Văn T (T) phải nộp 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Buộc bị cáo Lê Thị Thu T phải nộp 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều: 331, 333, 336 và Điều 337 Bộ luật tố tụng hình sự, bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo và Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp có quyền kháng nghị bản án trong thời hạn 15 ngày, Viện kiểm sát nhân dân cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị bản án trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày tuyên án (**Ngày 16/8/2022**); đương sự không có mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAD tỉnh BR-VT;
- VKSND tỉnh BR-VT;
- Sở Tư pháp tỉnh BR-VT;
- PV 27 – Công A tỉnh BR-VT;
- VKSND huyện Đất Đỏ;
- Công A huyện Đất Đỏ;
- Chi cục huyện Đất Đỏ;
- UBND cấp xã nơi bị cáo cư trú;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu văn thư.

Châu Nguyễn Xuân Thu